

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HS-PT
Ngày 21 - 5 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thủy.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hùng Long và ông Lại Văn Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Đoàn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 28/2018/HS-PT ngày 18 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1989 tại Hà Nam; nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn V, xã M, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Trần Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/11/2009 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng đến ngày 23/11/2011 chấp hành xong; bị bắt ngày 04/01/2018 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

- Người bị hại không kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị: Anh Trần Văn H, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn V, xã M, huyện B, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Hữu B, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn V, xã M, huyện B, tỉnh Hà Nam. vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 03/01/2018, Nguyễn Ngọc T uống rượu ở nhà đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T đến cổng đình làng V, xã M, huyện B, tỉnh Hà Nam có lời nói tục, lúc này có anh Trần Văn H là Trưởng thôn V và ông Nguyễn Hữu B đang ngồi uống nước trước hiên nhà khuyến học cạnh đình làng; anh H đi sang sân đình và nói với T “*Thôi cháu về đi đêm hôm ằm ỉ cái gì ở đây*” thì T chửi anh H và đi đến cổng phụ phía Tây đình làng nhặt 01 cục bê tông kích thước (20 x 15 x 11)cm, chạy đến đối diện với anh H dùng tay phải đập 01 nhát theo hướng từ sau về trước trúng vào vùng mặt bên phải anh H, làm anh H ngã xuống sân đình. Thấy vậy, ông B chạy sang sân đình và quát. T chạy đến gốc cây phượng phía Tây sân đình nhặt gạch và bê tông ném về phía anh H, ông B nhưng không trúng. Cùng lúc đó, lực lượng Công an xã M đang làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện không chế và đưa T vào khu vực đình làng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm 02 cục bê tông, cục thứ nhất có kích thước (20 x 12 x 11)cm, cục thứ hai có kích thước (19 x 8 x 10)cm.

Ngày 04/01/2018, anh H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và xử lý hành vi của T gây thương tích cho anh vào ngày 03/01/2018.

Tại Bản kết luận giám định số 01/18/TgT ngày 05/01/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận thương tích của anh H: Do yêu cầu giám định khẩn cấp của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục nên tỷ lệ tổn thương cơ thể của nạn nhân Trần Văn H tại thời điểm giám định là 03%. Các vết rách da vùng mặt do vật có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 07/TgT ngày 23/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận thương tích của anh H: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%.

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo T đã tác động và nhờ cậu ruột là ông Trần Minh N, sinh năm 1971, trú tại thôn V, xã M, huyện B bồi thường cho anh H số tiền 3.180.000 đồng. Anh H đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự. Ông N không yêu cầu bị cáo T phải hoàn trả số tiền đã bồi thường cho anh H.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2018. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại.

Ngày 21 tháng 3 năm 2018, bị cáo Nguyễn Ngọc T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Giữa bị cáo và bị hại (anh Trần Văn H) không có mâu thuẫn, thù oán nhưng Nguyễn Ngọc T cầm một cục bê tông có kích thước (20x15x11)cm đập vào vùng mặt bên phải anh Trần Văn H. Hậu quả anh H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03%. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Cố ý gây thương tích” với các tình tiết định tội “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm a và i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo Nguyễn Ngọc T thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp tới sức khỏe của anh Trần Văn H được pháp luật bảo hộ, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, thù oán. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự côn đồ, coi thường pháp luật, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự, trị an tại địa phương cần phải áp dụng hình phạt tù mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tác động tích cực đến gia đình để bồi thường toàn bộ thiệt hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bản thân T được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 và không có tình tiết tăng nặng; cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 18 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 01 năm 2018.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc T không phải chịu.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND, VKSND huyện B;
- Cơ quan điều tra Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các bị cáo; Bộ phận HCTP,
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Đức Thủy

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy bản án hình sự phúc thẩm số 26/2018/HS-PT ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung tại các dòng 6 và 7 từ trên xuống trang 4 của Bản án phúc thẩm nêu trên đã ghi: “.... *Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Thắng 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày.....*”.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: “.... *Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Thắng 01 (một) năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày.....*”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND, VKSND huyện Bình Lục;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Lục;
- Chi cục THADS huyện Bình Lục;
- Các bị cáo; Bộ phận HCTP,
- Lưu HSVA.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thủy